

Bản án số: **149/2022/HSST**
Ngày: 15/07/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẦU GIẤY - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Bà Tạ Thị Thu Hương**

Các Hội thẩm nhân dân: **Bà Đặng Thị Cẩm Thúy**

Bà Phạm Thị Quyên

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: **Ông Đinh Nho Bình** – Thư ký Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy - thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy - thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: **Ông Nguyễn Ngọc Đại** - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 07 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 138/2022/TLST-HS ngày 24/06/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 139/2022/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 06 năm 2022, đối với các bị cáo:

1. Lê Đức L - sinh năm: 2003 tại Nghệ An; ĐKKHKT và chỗ ở: xóm A, xã D, huyện D, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: tự do; Trình độ văn hóa: 11/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lê Đức T; Con bà: Nguyễn Thị H; Danh chỉ bản số 61 do Công an quận Cầu Giấy lập ngày 17/01/2022; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị bắt quả tang ngày 07/01/2022; Bị cáo hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 01 Công an thành phố Hà Nội.

2. Mai Văn M - sinh năm: 2001 tại Nghệ An; ĐKKHKT và chỗ ở: xóm A, xã D, huyện D, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Mai Quang P; Con bà: Phạm Thị P; Danh chỉ bản số 73 do Công an quận Cầu Giấy lập ngày 17/01/2022; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt quả tang ngày 07/01/2022; Bị cáo hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 01 Công an thành phố Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 25 phút ngày 07/01/2022 tổ công tác Công an phường M làm nhiệm vụ tại ngõ A đường H, phường M, quận C, Hà Nội phát hiện Lê Đức L chở

Mai Văn M bằng xe máy Honda Wave mang biển kiểm soát 29S3 – 2765 có biểu hiện nghi vấn nên đã dừng xe để kiểm tra. Quá trình điều tra, tổ công tác phát hiện thu giữ trong tay trái M đang cầm 01 túi nilon chứa tinh thể màu trắng. Tại chỗ, M và L khai nhận 01 túi nilon chứa tinh thể màu trắng là ma túy “đá”, cả hai cùng mua về, đang tìm nơi sử dụng thì bị bắt. Tổ công tác đã lập biên bản thu giữ tang vật và đưa các đối tượng về trụ sở để làm việc.

Khám xét khẩn cấp tại nơi ở của Lê Đức L và Mai Văn M tại địa chỉ số A ngõ B đường G, phường T, quận H, Hà Nội không thu giữ đồ vật, tài sản liên quan đến vụ án.

Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an quận Cầu Giấy thu giữ của Lê Đức L: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J6, 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Wave, biển kiểm soát 29S3 – 2765. Thu giữ của Mai Văn M: 01 túi nilon kích thước 03x03 cm bên trong chứa tinh thể màu trắng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi.

Kết luận giám định số 508/KLGĐ – PC09 ngày 15/01/2022 của Phòng cảnh sát kỹ thuật hình sự - công an thành phố Hà Nội, kết luận: tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilon là ma túy loại methamphetamine, khối lượng: 0,213 gam.

Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an quận Cầu Giấy đã lập biên bản kiểm tra điện thoại của Lê Đức L thể hiện trong phần ứng dụng tin nhắn Messenger của Facebook có nội dung tin nhắn với tài khoản Facebook “PeePa Ko Lôi” về việc đặt mua ma túy đá.

Tại cơ quan điều tra, Lê Đức L và Mai Văn M khai nhận: Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên ngày 05/01/2022, L sử dụng tài khoản Facebook Lê Đức L vào nhóm “Hội đồng phê Hà Nội” trên mạng xã hội Facebook để giao dịch mua bán ma túy với tài khoản “PeePa Ko Lôi”. Người này đồng ý và nhắn tin với số điện thoại 0335.241.892 cho L để liên lạc mua bán ma túy. Khoảng 17h ngày 07/01/2022, M cùng L đang ở số A ngõ B đường G, phường T, quận H, Hà Nội thì L rủ M góp tiền mua ma túy “đá” về để sử dụng. Khoảng 19h ngày 07/01/2022, L liên hệ người bán ma túy và hẹn giao dịch tại ngõ A đường H, phường M, quận C, Hà Nội. L và M góp mỗi người 200.000 đồng để mua ma túy, nhưng do L chưa có tiền nên M đưa 400.000 đồng cho L để mua ma túy đá về sử dụng. Sau đó, L chở M bằng xe máy Honda Wave biển kiểm soát 29S3 – 2765 đến đầu ngõ A đường H thì M đi vào ngõ gặp một người đàn ông không quen biết để mua 400.000 đồng ma túy đá. M mua được 01 gói nilon chứa ma túy đá rồi lên xe của L chở đi tìm chỗ để sử dụng. Khi L chở M đến trước cửa số nhà B đường H thì bị lực lượng công an bắt giữ như nội dung trên.

Xét nghiệm nước tiểu của Mai Văn M và Lê Đức L cho kết quả dương tính với ma túy.

Lời khai nhận tội của Lê Đức L và Mai Văn M phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án.

Đối với người đàn ông sử dụng Facebook “PeePa Ko Lôi” và số điện thoại 0335.241.892 để bán ma túy cho Lê Đức L và Mai Văn M. Cơ quan cảnh sát điều

tra – Công an quận Cầu Giấy đã có công văn gửi phòng PA05 và Tổng công ty Viễn thông Viettel nhưng không xác định được thông tin người sử dụng Facebook “PeePa Ko Lối” và thông tin người sử dụng thuê bao 0335.241.892. Do đó, Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an quận Cầu Giấy không có căn cứ để điều tra xác minh.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave, biển kiểm soát 29S3 – 2765 thu giữ của Lê Đức L. L khai mượn của anh Nguyễn An H (sinh năm: 1997, ĐKKHKT: số A ngõ B đường G, phường T, quận H, Hà Nội). Anh H khai: H mua chiếc xe máy tại một cửa hàng xe máy cũ ở quận H (anh H không nhớ rõ địa chỉ), do sử dụng lâu anh H đã làm mất giấy tờ đăng ký xe. Tra cứu ở phòng cảnh sát giao thông, chủ đăng ký xe là chị Trịnh Thị H (sinh năm: 1970, ĐKKHKT: số A, tổ B, phố L, phường C, quận B, Hà Nội). Chị H khai: khoảng năm 2002, chị H mua chiếc xe máy và đăng ký chính chủ. Đến năm 2013, do không có nhu cầu sử dụng nên đã bán cho một cửa hàng xe máy cũ (chị H không nhớ rõ địa chỉ). Tra cứu xe không nằm trong dữ liệu xe máy vật chứng. Do đó, Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an quận Cầu Giấy đã ra quyết định tách rút tài liệu để điều tra xử lý sau.

Đối với 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Samsung J6 đã qua sử dụng, thu giữ của Lê Đức L, xác định L sử dụng để liên lạc mua ma túy.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Redmi thu giữ của Mai Văn M, xác định không liên quan đến vụ án.

Tại bản cáo trạng số 132/CT-VKSCG ngày 14/06/2022, Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy đã truy tố các bị cáo Lê Đức L và Mai Văn M về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa vị đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố Lê Đức L và Mai Văn M về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điều 47, điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị xử phạt: Lê Đức L từ 18 tháng đến 22 tháng tù; Mai Văn M từ 16 tháng đến 20 tháng tù. Tịch thu tiêu hủy tang vật là ma túy. Tịch thu sung công 01 chiếc điện thoại di động Samsung J6 thu giữ của bị cáo L. Trả lại cho bị cáo Mai Văn M 01 chiếc điện thoại di động Redmi. Miễn phạt tiền.

Căn cứ vào những chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận công khai tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, lời khai của các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Cầu Giấy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy, Kiểm sát viên trong

quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: Căn cứ vào lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, biên bản phạm tội quả tang, báo cáo bắt giữ, lời khai của người làm chứng, vật chứng thu được của vụ án, đồng thời căn cứ vào bản kết luận giám định số 508/KLGĐ-PC09 ngày 15/01/2022 của Phòng cảnh sát kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội cùng các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được, đủ cơ sở xác định: Hồi 20h25' ngày 07/01/2022, tại ngõ A đường H, phường M, quận C, Hà Nội, tổ công tác Công an phường M đã bắt quả tang Lê Đức L và Mai Văn M đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,213 gam ma túy loại Methamphetamin, mục đích để sử dụng cho bản thân. Hành vi của các bị cáo đã phạm vào tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội:

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về ma túy. Ma túy là chất gây nghiện hủy hoại nghiêm trọng sức khỏe của người nghiện, nó phá vỡ hạnh phúc của nhiều gia đình có người mắc nghiện, ma túy còn là nguồn gốc phát sinh ra nhiều loại tội phạm khác trong xã hội. Vì những tác hại của ma túy mà Đảng, Nhà nước ta và nhiều quốc gia trên thế giới kiên quyết loại trừ ma túy ra khỏi đời sống xã hội, pháp luật xử lý rất nghiêm khắc đối với tội phạm về ma túy. Bản thân các bị cáo là người đã trưởng thành, có nhận thức đầy đủ về tác hại của ma túy và đường lối xử lý của pháp luật, nhưng đã cố tình tàng trữ 0,213 gam Methamphetamin để sử dụng cho bản thân. Do đó, Hội đồng xét xử thấy cần có mức hình phạt tù nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo, để giáo dục, cải tạo các bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung.

Xét đến vai trò của các bị cáo: Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, hai bị cáo cùng thống nhất ý chí và hành động, hai bị cáo cùng nhau có ý thức góp tiền mua ma túy về để sử dụng chung. Bị cáo L là người khởi xướng, là người trực tiếp liên lạc mua ma túy. Bị cáo M là người cất giữ ma túy. Vai trò của bị cáo L cao hơn bị cáo M. Do đó, mức án của bị cáo L phải cao hơn mức án của bị cáo M.

[4] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Tình tiết giảm nhẹ: Khi lượng hình Hội đồng xét xử xét các bị cáo khai báo thành khẩn khai báo, thái độ ăn năn hối cải; nhân thân chưa có tiền án, tiền sự; lượng ma túy tàng trữ không lớn để áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự giảm cho các bị cáo một phần hình phạt.

Tình tiết tăng nặng: Không có.

Các bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định, nên miễn hình phạt bổ sung bằng tiền quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự cho các bị cáo.

[5] Về vật chứng:

Đối với số ma túy thu giữ của các bị cáo cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với chiếc điện thoại di động thu giữ của bị cáo Lê Đức L, bị cáo đã dùng để liên lạc mua ma túy sử dụng nên tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

Đối với chiếc điện thoại di động thu giữ của bị cáo Mai Văn M, không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên trả lại cho bị cáo.

[6] Về án phí và quyền kháng cáo: các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: các bị cáo **Lê Đức L** và **Mai Văn M** phạm tội **Tàng trữ trái phép chất ma túy**.

Căn cứ vào: điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; Điều 47; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

- Điều 106; Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt: - **Lê Đức L 16 (mười sáu)** tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 07/01/2022.

- **Mai Văn M 15 (mười lăm)** tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 07/01/2022.

Vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong có chữ ký của đối tượng Lê Đức L, Mai Văn M và giám định viên bên trong có chứa: tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilon là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,213 gam.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J6, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng.

Trả lại cho bị cáo Mai Văn M 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng.

(theo Biên bản giao nhận vật chứng số 230 ngày 08/07/2022 của Chi cục thi hành án dân sự quận Cầu Giấy).

Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- VKSND quận Cầu Giấy;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Chi cục THADS quận Cầu Giấy;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, VP.

Tạ Thị Thu Hương